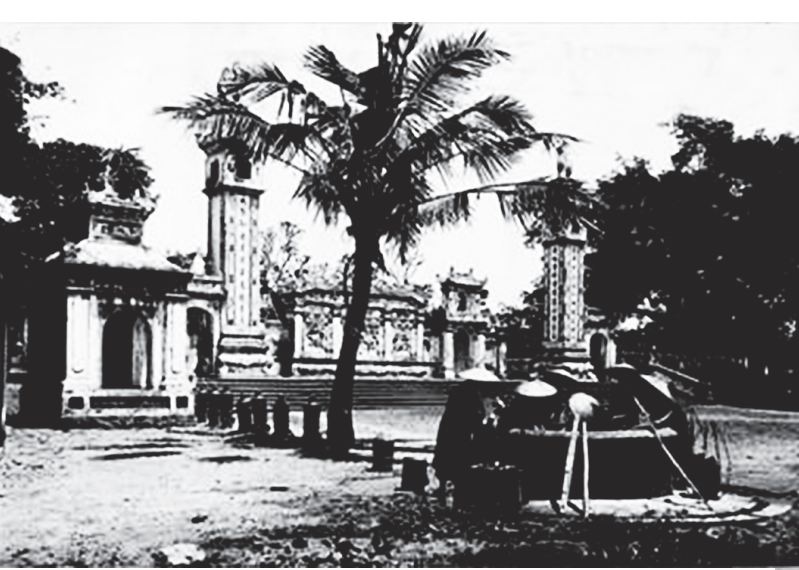


Vấn đề nước sạch ở Vinh thời Pháp thuộc



Giếng nước ở đền Võ Miếu

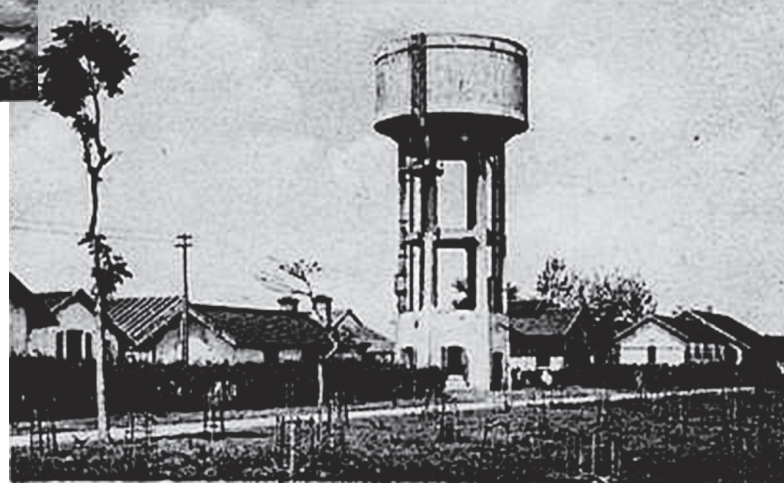
qua góc nhìn báo chí

□ PHẠM XUÂN CẦN*

Là vùng khô nóng, gió Lào, đô thị Vinh cần nước sinh hoạt hơn bất kỳ thành phố nào. Thế nhưng, nước sinh hoạt, trong đó quan trọng nhất là nước ăn, nước uống luôn là một vấn nạn ở Vinh. Vào đầu thế kỷ 20, khi đầu tư vào Vinh mạnh mẽ, nhịp độ đô thị hóa phát triển, dân số cơ học tăng nhanh, thì nhu cầu nước sinh hoạt càng cao. Khó khăn do vậy càng lớn.

Trên báo chí những năm 1920 có rất nhiều bài báo viết về nạn khan hiếm nước ăn ở Vinh.

Ngày 11/5/1922, *Thực nghiệp Dân báo* đăng bài về nạn khan hiếm nước ở Bến Thủy. Bài báo cho rằng những năm gần đó, Bến Thủy phát triển rất nhanh, rất hữu tình và



Tháp nước Bệnh viện Vinh (Ảnh Trần Đình Quán)

nhộn nhịp, “như một bức tranh thiên tạo, chỉ hiếm nước ăn không có. Cả mấy dãy phố chỉ có mỗi một cái giếng ở trước cửa nhà thờ là dùng được, còn mấy cái giếng khác thì nước vừa đục vừa bẩn, không ai dám gánh về ăn, thành thử trong mùa hè là một mùa cần nước ăn nhất mà nước lại hiếm, có khi giếng cạn tranh nhau cả ngày, đập chấu vỡ đầu mà không giành được nước ăn, có nhà phải cho đầy tổ đi từ gà gáy mới gánh được gánh nước, nhà nào có bể hứng nước mưa thì chỉ để dùng riêng trong nhà thôi, dẫu có thừa cũng không bán, xin cũng không cho, có khi hàng phố phải gánh nước biển về ăn, mặn như pha muối, uống vào đã khát lại càng khát thêm. Vậy những nhà ngụ cư ở Bến Thủy mong rằng nhà nước sẽ làm cho dân thành phố, vừa người quý quốc, vừa người bản

* Nhà nghiên cứu, Tp. Vinh

quốc và người Trung Hoa có nước sạch mà ăn cho khỏi hại vệ sinh”⁽¹⁾.

Tháng 8 năm đó, cũng báo này lại gióng lên hồi chuông báo động “Bến Thủy đại hạn”.

Ngày 27/9/1924 *Thực nghiệp Dân báo* có bài “Vinh - Một sự ước ao”, nói về nạn khan hiếm nước ở Vinh.

Bài báo cũng bắt đầu bằng sự phát triển nhanh chóng của Vinh - Bến Thủy, sau đó là sự than phiền: “Nhưng hiếm một nổi nước nổi không được rồi rào, dân cư nhiều khi phải ta thán, mùa mưa còn khá, chứ đến “Nam” gió to nắng lửa, cây cối héo hon, trời đã nung nấu, nước lại khô khan, thật là khó chịu. Dân cư trong hàng tỉnh thường ăn nước giếng, vậy mà giếng cạn mạch khô, lấy được gánh nước tranh nhau hết sức hết hơi, châu chực hết ngày, hết buổi. Cái cơ cực ấy kể sao cho xiết, nói sao cho cùng vả lại thấm thay cho những người nghèo khó, làm suốt ngày đầu tắt mặt tối, về tới nhà nước cũng không có, chạy đi quấy thì giếng nước trong không lấy được, gần đâu lấy đấy, nước đục lờ mờ, mùi tanh lờ lợm, quý hồ được việc thì thôi, chớ nào có quản chi đến sự vệ sinh.

Mong sao mấy nhời này thấu đến tai quan trên trông xuống cho dân sự ở dưới bóng cờ ba sắc được nhờ, mà kíp làm nhà máy nước ngay, mỗi ngã ba một cái như các tỉnh lớn, thì thật là dân tỉnh Vinh được đội ơn vô cùng. Mong lắm thay!”.

Mặc dù hai mặt là sông, nhưng ngặt nổi do gần biển, cả sông Lam và sông Vinh đều nhiễm mặn, không phải lúc nào cũng mức gánh về dùng được. Cho nên vấn nạn khan hiếm nước vẫn là nỗi ám ảnh của cư dân Vinh. Ngay ở bệnh viện Vinh, suốt hàng chục năm trời vấn đề nước sạch vẫn là nỗi đau đầu cho các nhà quản lý.

Phải đến cuối những năm 1920 thành phố mới có nước máy, mà đầu tiên là ở Bệnh viện Vinh. Sau đó mới xây dựng thêm một nhà máy ở phía sau trường Quốc học Vinh. Hệ thống

Đào thêm giếng

VINH. — Trong thành tỉnh, giữa đám đất trước dinh quan BỐ, hiện đang đào một cái giếng. Ở Vinh nước giếng máy không tốt, thường chỉ dùng để giặt hay rửa mặt thôi, nước ăn người ta phải lấy ở giếng đào. Trong thành có mấy cái giếng tốt, lâu nay dân-cư ngoài phố thường xin giấy phép để cũng được vào lấy nước. Bây giờ đào thêm một cái nữa tưởng không phải là vô-ích.

Báo TNTTN, ngày 9/6/1933 đưa tin đào thêm giếng ở trong thành Nghệ An

đường ống được lắp đặt đến các phố trung tâm. Bức ảnh chụp phố Destenay đã thấy có người đang cúi xuống máy nước ở vỉa hè.

Nhưng, đến năm 1928 tình hình vẫn chưa được cải thiện. “Trong tỉnh Nghệ cũng có đèn điện cũng có máy nước, đèn điện cũng như Hà Nội, còn máy nước tuy làm đã lâu nhưng nước chỉ dùng để tắm giặt. Vậy thì phải ăn nước giếng. Như nhà chú tham nó thì Quan sứ cho giấy phép mỗi ngày mỗi buổi sáng, người nhà vào gánh một gánh. Còn dân phố ăn nước ở đâu? Phần nhiều nhà phải xây bể to chứa nước mưa ăn quanh năm. Vậy thì cái nước ăn ở tỉnh Nghệ cũng đáng ngại lắm”⁽²⁾.

Mùa hè năm 1934, Báo *Sao Mai* vẫn phải kêu lên “Khát nước”⁽³⁾. “Quanh ba mùa xuân, thu, đông, nước ăn kín ở giếng ngoại ô và giếng các sở công. Tỷ như trong thành có ba cái ngon nhất là: giếng trong Dinh Quan BỐ, giếng Hành Cung và một cái nữa. Ai kín được bao nhiêu thì mặc sức, chẳng cấm đoán gì, vì mạch nước giếng ấy dồi dào lắm. Nhưng đến mùa hè, mạch giếng khô khan, thì hình như cái lượng của “các ngài trong thành” cũng theo đó mà bố ra hơi mất cả! Thế mới ác! Chính lúc thấy giọt nước trời là quý, là cần, thì nước giếng lại cạn. Mà trong ba cái giếng đó, cái nhiều nước nhất là giếng Hành Cung lại bị cấm, khi nào cũng có chú lính lệ đứng canh. Dân thành phố thấy cái giếng Hành Cung bị “thiết quân luật” thì đâm lo sợ, mà phàn nàn vô hạn cho cái cưỡng

họng vô phước của mình, cứ gào ổng hoàì! Chạy ra giếng máy thì nước gạch non không sao kham được. Chạy ra giếng đất ở ngoại ô thì, ô hô, ở đáy giếng chỉ lỏng chỏng những đá cuội cùng hột cát, mà... cát với đá lại không ổng được cơ chứ!”.

Đến năm 1935, theo báo *Thanh Nghệ Tĩnh tân văn*, thì nước ở các máy nước chảy ra vẫn chưa sạch, đang có rỉ sắt và mùi tanh đồng... Bài báo viết:

“Mùa viêm nhiệt đã đến, vấn đề nước ổng tưởng nên nói đến trước hết. Thành phố hiện nay có nhiều máy nước dùng để lấy nước rửa thì được, chứ dùng để ăn thì chưa.

Là vì lầu nước lọc (chateaux d'eau) ở Vinh có hai cái, một cái ở sau nhà thương, một cái ở sau trường Cao đẳng Tiểu học. Nước ở đó ăn thông với các máy nước thành phố. Mà sự thiết lập máy nước ở Vinh là một công việc mới đây, nên các ống dẫn nước chưa được sạch sẽ, thành thử nước gánh về có vị chát, có nhiều bụi tanh đồng, không thể dùng làm nước để ổng được. Dân trong thành phố nhà nào có đào giếng ở trong nhà (một số rất ít) thì mới khỏi lo cái nạn thiếu nước. Thường thường là phải đi rất xa, tìm đến những cái giếng mà nước có tiếng là lành để múc nước về dùng. Như thế thật là bất tiện.

Tôi đã từng được mục kích cảnh đánh nhau tại giếng nước (các giếng ở đền Đức



Phố Ga, góc trái có máy nước công cộng

Thánh Quan và ở trong Thành (gần dinh Bó Chánh). Phải đi xa xôi điệu vọi như thế mới lấy được nước về ăn, dân thành phố không lo về mùa nực này sao được.

Số giếng có nước lành ở thành phố đã ít, lại có khi phải xin giấy mới múc về được vài gánh nước, nên có người đã nói ở Vinh hột nước quý bằng hột vàng.

Tôi xin kể cái tỉ dụ: Ngay như ở sở để tàu hỏa (Dépot de chemins de fer) chỉ những nhân viên sở Hỏa xa, hoặc bà con thân thích mới xin được tẩm các cho vào lấy nước. Hàng ngày trước cửa công sở ấy có đến hàng hai ba chục người đứng chờ đợi. Có khi phải mất tiền cho tên gác cổng mới được vào lấy nước. Rồi tranh giành nhau bẻ đầu, xát tai vì một chuyện múc nước.

Lại ở Cửa Tả thành Vinh, hàng ngày một người lính tuần sai đứng canh, hễ ai có giấy mới cho vào gánh nước, mà chiếu lệ chỉ được mỗi ngày hai gánh. Chưa kể có khi vì giếng bắt đầu cạn, có lệnh cấm không cho người có giấy vào múc nước.

Đó là việc lấy nước trong thành phố. Còn ra đến ngoại ô, hay các chỗ cập kề với thành phố vấn đề nước lại cầu thả hết sức, thôi thì bạ giếng nào cũng đem thùng đến múc. Có khi chỉ lấy được ít nước đục vẩn, lờ mờ, rồi cứ gánh về vo gạo, thổi cơm. Tôi lại từng thấy mấy nhà ở phía Bắc thành phố, chỗ cầu Cửa Tiên, ngay trước tòa Đốc Lý nhìn sang, họ quẩy thùng ra bến, múc nước sông về ăn.

Cũng có nơi dân sự biết tu bỏ lại giếng nước để cho hợp đôi chút vệ sinh, thì lại bị các tay đàn anh ức hiếp. Như việc tên bồi sếp bột Bến Thủy là M. Tịnh, đã tự tiện bỏ phế giếng nước ở phố Đệ Lục mà không cho dân trong phố tu bỏ lại để lấy nước ổng. Việc này đã nhiều người kêu ca mong thấu đến tai quan trên.

Trước cái cảnh dân thành phố thiếu nước ổng, hay ổng nước bẩn có hại cho vệ sinh, chúng tôi thiết nghĩ tháng năm sắp

sửa đến có bệnh thời khí, nhà nước còn tiêm thuốc cho dân trị bệnh tả, sao không tìm cho dân thứ nước lành. Lập ở Vinh một cái bể lọc nước lớn như ở Huế (filtration centrale) e tốn kém quá.

Vậy thiết nghĩ nhà nước nên giao việc khám xét lại chất nước lấy ở các máy nước trong thành phố cho các nhà chuyên môn xem đã có thể dùng ăn được chưa và công bố cho thành phố biết.

Những chỗ nào có nước tốt, cho phép dân thành phố đến xin nước, bất luận là có quen hay không với những người làm trong sở ấy. Các chỗ có giếng nước ăn được, nên phái người đào sâu thêm xuống, che đậy kỹ lưỡng, và trùng trị các tay đàn anh ỷ mạnh bắt hiếp các con em không cho múc nước.

Ngăn ngừa các bệnh thời khí, theo ý chúng tôi là phải lo cho thành phố có thứ nước uống đã⁽⁴⁾.

Như vậy, có thể nói, mặc dù đô thị Vinh - Bến Thủy đã phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng dưới thời thuộc Pháp. Rất nhiều lĩnh vực như hạ tầng đô thị, công nghiệp, thương mại, giáo dục... xứng đáng bậc nhất Trung kỳ. Nhưng, riêng về giải quyết vấn đề nước sạch cho dân thì chính quyền hầu như vẫn bất lực. □

Chú thích

1. *Thực nghiệp Dân báo* 11/5/1922.
2. “Từ Sơn, Ba ngày ở tỉnh Nghệ An (Vinh)”, *Thực nghiệp Dân báo*, số ra ngày 6 và 7 tháng 10 năm 1928.
3. *Sao Mai*, số 16, ngày 4/5/1934.
4. Song Vân, “Vấn đề nước uống”, *Thanh Nghệ Tĩnh*, số ra ngày 14/6/1935.

*** Nghệ An: Nhiều hoạt động kỷ niệm 133 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh**

Trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về đề tài học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đợt I và phát động Giải thưởng đợt II: Chiều 18/5, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức trao Giải thưởng sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về đề tài học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đợt I và phát động Giải thưởng đợt II, giai đoạn 2021 - 2025. Đã có 67 tác phẩm ở các thể loại báo chí, văn học, nghệ thuật, hoạt động quảng bá của các tác giả và nhóm tác giả được trao giải đợt này. Cụ thể, lĩnh vực báo chí, gồm: Báo in (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 05 giải Khuyến khích); báo Điện tử (02 giải Nhì, 03 giải Ba, 05 giải Khuyến khích); Truyền hình (02 giải Nhì, 03 giải Ba và 05 giải Khuyến khích); Phát thanh (01 giải Nhì, 02 giải Ba, 02 giải Khuyến khích). Trên cơ sở kết quả chấm Giải thưởng cấp tỉnh, Ban Tổ chức Giải thưởng lựa chọn, đề nghị 10 tác phẩm (gồm 05 tác phẩm báo chí, 05 tác phẩm văn học, nghệ thuật) và 05 công trình, hoạt động quảng bá (gồm 04 tập thể, 01 cá nhân) tham gia Giải thưởng cấp Trung ương.

Tổ chức Lễ hội Làng Sen năm 2023: Lễ hội Làng Sen diễn ra với nhiều hoạt động tập trung tại TP Vinh, huyện Nam Đàn và thị xã Cửa Lò. Nổi bật là Liên hoan tiếng hát Làng Sen với sự tham gia của hơn 600 nghệ sĩ, diễn viên đến từ 21 đoàn nghệ thuật quần chúng của các huyện, thành phố, thị xã; trình diễn dân ca ví, giặm và giao lưu biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân; triển lãm chuyên đề về Bác Hồ; Cuộc thi “Bác Hồ trong trái tim thanh, thiếu nhi Nghệ An”; giải bóng chuyền và võ cổ truyền toàn tỉnh; cuộc thi ẩm thực chế biến món ăn từ sen; các trò chơi dân gian gắn với hoạt động tuổi thơ của Bác Hồ; Festival khinh khí cầu Cửa Lò 2023.

Hội thảo Khoa học “Quảng trường Hồ Chí Minh và Tượng đài Bác Hồ - Định hướng phát huy giá trị di sản văn hóa Hồ Chí Minh”: Sáng ngày 11/5, Hội thảo khoa học “Quảng trường Hồ Chí Minh và Tượng đài Bác Hồ - Định hướng phát huy giá trị di sản văn hóa Hồ Chí Minh” được tổ chức tại thành phố Vinh. Đã có 8 tham luận và hàng chục ý kiến có giá trị, tâm huyết của các đại biểu được trình bày tại Hội thảo. Nội dung xoay quanh các vấn đề liên quan đến Di sản Văn hóa Hồ Chí Minh - những giá trị trường tồn cùng dân tộc và thời đại; Quá trình hình thành, vai trò và thực trạng 20 năm phát huy giá trị công trình Quảng trường Hồ Chí Minh và Tượng đài Bác Hồ; Định hướng, giải pháp phát huy giá trị công trình Quảng trường Hồ Chí Minh và Tượng đài Bác Hồ với việc lan tỏa Di sản Văn hóa Hồ Chí Minh.

Nghệ An: Tổ chức triển lãm kỷ niệm 133 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh: Với chủ đề “Những tấm gương bình dị mà cao quý” và “Hồ Chí Minh - Chân dung một con người”, triển lãm đã thu hút hàng trăm bức ảnh, tài liệu về Chủ tịch Hồ Chí Minh, chân dung về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người được trưng bày tại triển lãm.

Lễ hội đường phố “Quê hương mùa sen nở”: Với sự tham gia của hơn 900 nghệ sĩ, diễn viên, nghệ nhân đến từ 21 đoàn nghệ thuật các huyện, thành, thị tỉnh Nghệ An, Trung tâm Nghệ thuật Truyền thống tỉnh Nghệ An, Đoàn Nghệ thuật tỉnh Thanh Hóa và các nhóm nhảy thành phố Vinh. Lễ hội bao gồm 3 phần chính là “Lung linh hồn quê xứ Nghệ”, “Hương sen hội tụ” và “Sắc màu xứ Nghệ”. Xuyên suốt buổi lễ, các đoàn đã trình diễn các loại hình nghệ thuật truyền thống, di sản văn hoá tiêu biểu, độc đáo của nhiều vùng, miền dân tộc.

Hồ Thủy

*** Nghệ An: Kết quả sau 5 năm triển khai Chương trình “Khởi nghiệp, đổi mới**

sáng tạo”

Giai đoạn 2017-2020, tỉnh Nghệ An đã hình thành một số tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo như: Thành lập Trung tâm Nghiên cứu - Khởi nghiệp sáng tạo trực thuộc Trường Đại học Vinh (2017), Công ty CP Đầu tư và Hỗ trợ khởi nghiệp Nghệ An (2017).

Giai đoạn này, toàn tỉnh có 463 dự án tham gia khởi nghiệp; trong đó có 19 dự án thu hút đầu tư, gọi vốn thành công, với tổng số tiền lên đến gần 90 tỉ đồng; Đã hỗ trợ và tư vấn cho trên 300 startup trên địa bàn tỉnh và các startup ngoài tỉnh có nhu cầu phát triển thị trường tại Nghệ An; Đã thành lập quỹ đầu tư “Khởi nghiệp sáng tại tỉnh Nghệ An” (NSV) do Công ty Cổ phần đầu tư Startup Nghệ An quản lý với quy mô vốn của quỹ là 7,2 tỉ đồng.

Đặc biệt, UBND tỉnh phê duyệt “Kế hoạch hỗ trợ phát triển khởi nghiệp sáng tạo đến năm 2025”, khai trương không gian làm việc chung để hỗ trợ đào tạo, huấn luyện startup và kết nối với các nhà đầu tư, quỹ đầu tư trong nước và quốc tế. Mặt khác, tổ chức nhiều hoạt động về khởi nghiệp như: Techfest vùng Bắc Trung bộ; Ngày hội đầu tư - Demo Day, Cuộc thi Hackathon Nghệ An; Ngày hội khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo tỉnh Nghệ An; Cuộc thi “Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo Nghệ An mở rộng”, các talk show chia sẻ về kinh nghiệm khởi nghiệp.

Phong trào khởi nghiệp từng bước được lồng ghép vào kế hoạch, chương trình hoạt động của từng ngành, địa phương;...

Bên cạnh đó, tỉnh còn tạo điều kiện, cơ hội giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp khởi nghiệp thông qua các hoạt động, chuỗi sự kiện như: Các phiên chợ, hội chợ, triển lãm ngoài tỉnh và ở nước ngoài, thành lập các trung tâm giới thiệu hàng hóa, ký kết giao thương với các hệ thống siêu thị lớn;...

Năm 2022, Nghệ An vinh dự được nhận danh hiệu “Địa phương tiêu biểu xây dựng hệ

sinh thái khởi nghiệp” do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo bình chọn.

Linh Nhi

*** Hội thảo khoa học “Trung tâm tri thức số và mô hình thư viện ĐH thông minh”**

Sáng 19/5, tại thành phố Vinh, Trường Đại học Vinh phối hợp với Liên chi hội thư viện đại học khu vực phía Bắc, Viện Nghiên cứu và phát triển tri thức số tổ chức Hội thảo “Xây dựng Trung tâm tri thức số và mô hình thư viện đại học thông minh”.

Tại hội thảo, các đại biểu, nhà khoa học, chuyên gia sẽ tập trung vào 2 chủ đề chính. Đó là giải pháp về chuyển đổi số thư viện, xây dựng mô hình thư viện đại học thông minh và hạ tầng đổi mới sáng tạo, đáp ứng chương trình đào tạo định hướng đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

Xây dựng Trung tâm tri thức số, kết nối thư viện số đại học dùng chung để chia sẻ tài nguyên thông tin/ tri thức, nhằm phát huy sức mạnh tập trung nguồn lực thông tin của toàn hệ thống. Qua đó phục vụ tốt hoạt động đào tạo, nghiên cứu đáp ứng yêu cầu kiểm định chất lượng, đánh giá, xếp hạng trường đại học.

Linh Nhi

*** Hội thảo góp ý bộ phiếu điều tra: Khảo sát dư luận về công tác xây dựng nông thôn mới tại các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Nghệ An**

Chiều ngày 25/4, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới tỉnh tổ chức Hội thảo góp ý nội dung và bộ phiếu khảo sát dư luận về công tác xây dựng nông thôn mới tại các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Nghệ An.

Sau khi nghe đại diện nhóm chủ trì báo cáo về nội dung, phương pháp, các chỉ tiêu, mục tiêu, nội dung và các mẫu phiếu điều tra,

các ý kiến góp ý tập trung: mẫu phiếu điều chỉnh phù hợp với từng đối tượng cụ thể, bổ sung nhóm khảo sát ở những xã, bản KV3 đã đạt chuẩn NTM để cập nhật các vấn đề sau khi đạt chuẩn; bổ sung các danh mục văn bản hướng dẫn đối với từng tiêu chí của các cấp sở ngành tạo thuận tiện hơn trong công tác điều tra khảo sát; nên có những câu hỏi sâu về lộ trình trong xây dựng Nông thôn mới đối với vùng khó khăn...

Hồng Bắc

*** Hội thảo “Đánh giá sự hài lòng của cử tri về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp tỉnh thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri giữa đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp từ năm 2020 đến nay”**

Sáng ngày 9/5, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với UBMTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An tổ chức Hội thảo góp ý nội dung và phiếu khảo sát nhiệm vụ điều tra xã hội học năm 2023: “Đánh giá sự hài lòng của cử tri về kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp tỉnh thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri giữa đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp từ năm 2020 đến nay”.

Thảo luận tại Hội thảo, các đại biểu thống nhất với nội dung, mẫu phiếu, đối tượng và phương pháp mà nhiệm vụ đã đưa ra, tuy nhiên, đại biểu cũng cho rằng: Cần bổ sung thêm nội dung điều tra về phòng chống tham nhũng, hoạt động quốc hội, vấn đề nước sạch, vệ sinh an toàn thực phẩm - vệ sinh môi trường, trật tự an ninh xã hội; Một số từ dùng chưa chính xác cần được sửa chữa và sử dụng lại; Mẫu phiếu cần gộp lại để súc tích, ngắn gọn và tránh trùng lặp; thông tin trên phiếu điều tra cần làm rõ hơn; Cần phân nhóm chi tiết hơn các lĩnh vực cử tri quan tâm để tạo sự dễ hiểu cho cử tri;...

Hồ Thủy